**TOÀ ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN GIA LỘC - TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2019/HS-ST
Ngày 22/01/2019

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LỘC**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Bà Đỗ Thị Minh Yến.

*Các Hội thẩm nhân dân :*

- Ông Phạm Ngọc Tuân.
- Ông Bùi Đức Thập.

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Nguyễn Thị Huệ - Là Thư ký Toà án nhân dân huyện Gia Lộc.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc tham gia phiên toà***: Ông Nguyễn Quang Hóa - Kiểm sát viên.

Ngày 22/01/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 01/2019/TLST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2019/QĐXXST-HS ngày 09 /01/2019 đối với bị cáo:

**Phạm Văn M**, sinh năm 1984 tại xã C, thị xã C, tỉnh Hải Dương. Nơi cư trú: Thôn: P, xã C, thị xã C, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L và bà Phạm Thị T; Vợ: Bùi Thị T có 02 con, con lớn 15 tuổi, con nhỏ 08 tuổi; Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 24/3/2015 Phạm Văn M phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy, tại bản án số 36/2015/HSST ngày 30/6/2015 của Tòa án nhân dân thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương xử phạt M 27 tháng tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy. M chấp hành xong án phạt tù ngày 24/4/2017 chưa được xóa án tích.

Nhân thân: Tại bản án số 14/2009/HSST ngày 25/3/2009 của Tòa án nhân dân huyện Chí Linh, tỉnh Hải Dương xử phạt Phạm Văn M 18 tháng tù về tội: Chứa mại dâm; án phí 50.000 đồng. M chấp hành xong án phạt tù ngày 24/6/2010, nộp án phí ngày 27/7/2009, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/11/2018 đến ngày 27/11/2018, chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:* Anh Đặng Đình S, sinh năm 1984. Địa chỉ: Khu A, thị trấn G, huyện G, tỉnh Hải Dương (Vắng mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Phạm Văn M là đối tượng nghiện ma túy đá. Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 23 tháng 11 năm 2018, M đi bộ đến khu vực chân cầu T, thuộc khu B, thị trấn G, huyện G, tỉnh Hải Dương với mục đích tìm mua ma túy đá để sử dụng cho bản thân. Tại đây, M gặp một người đàn ông không quen biết, không rõ địa chỉ. M hỏi người đàn ông *"Anh có đá không bán em một ít"*. Người đàn ông hiểu ý M muốn mua ma túy đá nên trả lời: *"Có, mua bao nhiêu"*, M nói: *"Bán cho ba trăm"*, người đàn ông đồng ý. M đưa cho người đàn ông số tiền 300.000 đồng, người này lấy trong túi quần bên phải 01 túi nilon nhỏ bên trong có chứa ma túy đá đưa cho M. Sau khi mua được, M cầm gói ma túy trong lòng bàn tay phải và đi bộ về hướng nhà nghỉ S thuộc khu C, Thị trấn G, huyện G, tỉnh Hải Dương, mục đích thuê phòng để sử dụng gói ma túy đá vừa mua được. Khoảng 10 giờ 20 cùng ngày, khi M đi gần đến khu vực trước cửa nhà nghỉ S thì bị lực lượng Công an huyện Gia Lộc phát hiện, bắt quả tang, thu giữ trong lòng bàn tay phải của M đang cầm 01 túi nilon nhỏ màu trắng. M khai nhận đây là túi ma túy đá vừa mua để sử dụng cho bản thân.

Tại Bản kết luận giám định số 612/KLGĐ- PC09 ngày 25/11/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận:

Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng niêm phong trong phong bì ký hiệu M, ghi thu của Phạm Văn M, gửi đến giám định có khối lượng là: 0,295 gam (Không phẩy hai trăm chín mươi lăm gam) là ma túy, loại Methamphetamine.

Methamphetamine nằm trong danh mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương. Bị cáo khai nhận đã có hành vi cất giấu trái phép trong lòng bàn tay phải 01 túi nilon nhỏ màu trắng, bên trong chứa các hạt chất rắn dạng tinh thể màu trắng là Methamphetamine có tổng khối lượng là 0,295 gam thì bị phát hiện bắt quả tang. Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị HĐXX xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Cáo trạng số 01/CT-VKS-GL ngày 03/01/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Phạm Văn M về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm như đã truy tố, đề nghị: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn M phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy''. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều

51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Văn M từ 17 tháng đến 19 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính ngày tạm giữ 23/11/2018. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng; Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy mẫu vật hoàn lại sau giám định được đựng trong 01 phong bì thư dán kín niên phong số 612/KLGĐ-PC-09 ngày 25/11/2018.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015. Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Do bị cáo thuộc đối tượng hộ nghèo nên miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Gia Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Bị cáo Phạm Văn M là người thuộc hộ nghèo thuộc một trong những đối tượng được trợ giúp pháp lý miễn phí, mặc dù bị cáo đã được giải thích về quyền được trợ giúp pháp lý miễn phí nhưng bị cáo M đã từ chối không đề nghị Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hải Dương trợ giúp pháp lý cho bị cáo.

[2] Lời khai của bị cáo Phạm Văn M tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, biên bản phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 10 giờ 20 phút ngày 23/11/2018, tại khu vực trước cửa nhà nghỉ S Mai thuộc Khu C, thị trấn G, huyện G, tỉnh Hải Dương, bị cáo Phạm Văn M đang có hành vi cất giấu trái phép trong lòng bàn tay phải 01 túi nilon nhỏ màu trắng, bên trong chứa Methamphe tamine có tổng khối lượng 0,295 gam với mục đích sử dụng cho bản thân, thì bị phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức hành vi đi mua ma túy cất giấu để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Xác định Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc đối với bị cáo là

có căn cứ.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, xâm phạm trật tự an toàn xã hội nên việc xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự là cần thiết có vậy mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội có hiệu quả.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án, tại Bản án số 36/2015/HSST ngày 30/6/2015 của Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Hải Dương xử phạt M 27 tháng tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy. M chấp hành xong án phạt tù ngày 24/4/2017, như vậy bị cáo đã bị kết án chưa được xóa tích nay lại phạm tội do lỗi cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự " Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, HĐXX thấy bị cáo là người có nhân thân xấu năm 2009 đã từng bị kết án về tội Chứa mại dâm và đã có tiền án chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để sửa chữa lỗi lầm nay lại tiếp tục phạm tội thể hiện ý thức coi thường pháp luật, do vậy cần nên cho bị cáo mức án, bắt bị cáo cách ly khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo trở thành người tốt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Phạm Văn M mua ma túy cất giấu để sử dụng cho bản thân không có mục đích tư lợi nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 0,265 gam Methamphetamine là mẫu vật hoàn lại sau giám định, đây là chất Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu cho tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên do bị cáo đối tượng thuộc hộ nghèo nên theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 bị cáo được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về nguồn gốc ma túy bị cáo Phạm Văn M khai đã mua ma túy của một người đàn ông không quen biết, không rõ địa chỉ tại khu vực chân cầu T thuộc địa phận thị trấn G, huyện G, tỉnh Hải Dương, quá trình điều tra không xác định được là ai nên không có căn cứ xử lý.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.Tuyên bố**: Bị cáo Phạm Văn M phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

**2. Về điều luật áp dụng**: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015. Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**3. Về hình phạt**: Xử phạt bị cáo Phạm Văn M 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 23/11/2018.

**4. Về xử lý vật chứng**: Tịch thu tiêu hủy 0,265gam Methamphetamine là mẫu vật hoàn lại sau giám định được đựng trong 01 phong bì dán kín niêm phong số 612/KLGĐ – PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/01/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương và Chi cục thi hành án dân sự huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương).

**5. Về án phí**: Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Phạm Văn M.

**6. Về quyền kháng cáo**: Bị cáo Phạm Văn M được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

***Nơi nhận:***
- Trại tạm giam Kim Chi CA tỉnh Hải Dương;
-Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
-VKSND tỉnh Hải Dương.
- VKSND huyện Gia Lộc;
- Cơ quan CSĐT - Công an huyện Gia Lộc;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ CA huyện Gia Lộc;
- Cơ quan THAHS – Công an huyện Gia Lộc;
- Chi cục THA dân sự huyện Gia Lộc;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**

**Đỗ Thị Minh Yến**